

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM TOÀN CẦU

CÁC QUY TẮC BẢO HIỂM ÁP DỤNG CHO CHƯƠNG TRÌNH BẢO HIỂM BẢO VỆ XE MÁY

Phạm vi bảo hiểm		Quy tắc bảo hiểm áp dụng
1	Bảo hiểm Tai nạn người ngồi trên xe	Quy tắc bảo hiểm tai nạn người ngồi trên xe máy ban hành theo quyết định số 2046/2016/QĐ-GIC-XCG ngày 05/12/2016 của Tổng Giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu.
2	Bảo hiểm tổn thất toàn bộ, mất cắp toàn bộ và mất cướp toàn bộ xe mô tô, xe máy	Quy tắc Bảo hiểm tổn thất toàn bộ, mất cắp toàn bộ và mất cướp toàn bộ mô tô, xe máy ban hành theo quyết định số 2046/2016/QĐ-GIC-XCG ngày 05/12/2016 của Tổng giám đốc Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu.

ĐIỀU KHOẢN & ĐIỀU KIỆN

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM TOÀN CẦU

QUY TẮC

BẢO HIỂM TAI NẠN NGƯỜI NGỒI TRÊN XE MÁY.

(Áp dụng cho chương trình “Bảo hiểm kết hợp Cứu hộ xe máy 24/7”)

Trên cơ sở Chủ hợp đồng bảo hiểm yêu cầu tham gia bảo hiểm và đã nộp phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu (dưới đây gọi tắt là GIC) nhận bảo hiểm Tai nạn người ngồi trên xe máy theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 1: Giải thích từ ngữ

THUẬT NGỮ	Ý NGHĨA
Chủ hợp đồng bảo hiểm (Bên mua bảo hiểm)	Là người đứng tên trong Giấy yêu cầu bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm và chịu trách nhiệm nộp phí bảo hiểm. Chủ hợp đồng bảo hiểm phải có đủ năng lực hành vi dân sự và từ 18 tuổi trở lên. Chủ hợp đồng bảo hiểm đồng thời có thể là Người được bảo hiểm.
Giấy yêu cầu bảo hiểm	Bao gồm tất cả thông tin có liên quan đến việc tham gia bảo hiểm, thể hiện sự đồng ý của Chủ hợp đồng bảo hiểm về các điều kiện và điều khoản của Quy tắc bảo hiểm này.
Số tiền bảo hiểm	Số tiền tối đa GIC có thể trả cho Người được bảo hiểm trong một vụ tai nạn.
Tai nạn	Là một sự kiện xảy ra bất ngờ, gây ra bởi ngoại lực, nằm ngoài tầm kiểm soát và ý muốn của Người được bảo hiểm, là nguyên nhân trực tiếp làm cho Người được bảo hiểm bị thương tật thân thể hoặc chết.
Môtô, xe máy	Là tất cả các loại xe hai bánh có dung tích động cơ dưới 175cm ³ được đăng ký bảo hiểm theo Quy tắc này, hoạt động trên đường bằng động cơ của chính chiếc xe đó, trừ xe đạp máy, xe lôi, xe lam, xích lô và xe máy điện.
Chủ xe	Là chủ sở hữu môtô, xe máy hoặc người được chủ sở hữu môtô, xe máy giao chiếm hữu, sử dụng, điều khiển xe một cách hợp pháp.
Lái xe	Người trực tiếp điều khiển môtô, xe máy tham gia giao thông.
Người đi cùng	Người khác ngồi trên môtô, xe máy được đăng ký bảo hiểm và được chủ xe hoặc lái xe cho phép đi cùng trên xe.
Người ngồi trên xe	Bao gồm lái xe và người đi cùng.
Thương tật	Là thương tật cơ thể của Người được bảo hiểm có nguyên nhân trực tiếp và duy nhất do tai nạn, độc lập với tất cả các nguyên nhân khác.
Thương tật toàn bộ vĩnh viễn	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật toàn bộ” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.
Thương tật bộ phận	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật bộ phận” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành, bao gồm các thương tật tạm thời và thương tật vĩnh viễn.
Thương tật tạm thời	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật tạm thời” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.
Thương tật vĩnh viễn	Là các thương tật nêu tại mục “Thương tật vĩnh viễn” trong Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành.

Cơ sở y tế	Là cơ sở khám chữa bệnh hợp pháp tại Việt Nam: <ul style="list-style-type: none"> – Có khả năng và phương tiện chẩn đoán bệnh, điều trị và phẫu thuật. – Có điều kiện thuận lợi cho việc điều trị nội trú và có phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày cho mỗi bệnh nhân của mình. – Không phải là nơi dùng để nghỉ ngơi hay điều dưỡng hay một cơ sở đặc biệt dành riêng cho người già, hoặc để cai nghiện rượu, ma túy, chất kích thích hoặc để điều trị các bệnh rối loạn tâm thần, phong. – Trạm y tế xã, phường, bệnh viện.
Tuổi	Là tuổi hiện tại, tính tới ngày sinh nhật tiếp theo, được ghi nhận trên chứng minh thư, giấy khai sinh hoặc hộ khẩu.
Chi phí y tế thực tế	Là những chi phí hợp lý và cần thiết về mặt y tế theo chỉ định của Bác sĩ điều trị, phát sinh khi Người được bảo hiểm phải điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn.
Chi phí y tế hợp lý	Là những chi phí y tế cần thiết không vượt quá mức chi phí chung của các nhà cung cấp dịch vụ y tế có cùng mức độ trong phạm vi địa lý của Hợp đồng, nơi phát sinh những chi phí đó, khi cung cấp các dịch vụ điều trị tương đương hoặc mức độ điều trị, dịch vụ, hay việc cung cấp dịch vụ đối với thương tật tương tự.
Số ngày điều trị	Là thời gian điều trị tổn thương thân thể gây ra do tai nạn. Được xác định bởi số ngày điều trị nội trú trong bệnh viện và điều trị sau khi xuất viện. Số ngày điều trị sau khi xuất viện được xác định theo chỉ định của Bác sĩ điều trị.
Bệnh tật hoặc thương tật sẵn có	Tất cả các bệnh tật và thương tật, trên phương diện y học, đã tồn tại và/hoặc có nguồn gốc từ trước ngày hiệu lực của Hợp đồng.

Điều 2: Phạm vi địa lý

Phạm vi địa lý được bảo hiểm của bảo hiểm này là lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 3: Người được bảo hiểm

Lái xe và người đi cùng trên mô tô, xe máy được bảo hiểm bởi GIC.

Điều 4: Quyền lợi từ các hợp đồng bảo hiểm khác

Người được bảo hiểm theo Quy tắc này vẫn được tham gia và hưởng quyền lợi của các loại hình bảo hiểm khác nếu ký các hợp đồng độc lập với nhau.

Điều 5: Phạm vi bảo hiểm

Thiệt hại thân thể đối với Người được bảo hiểm khi đang lái mô tô, xe máy (được bảo hiểm) hoặc được chở trên mô tô, xe máy (được bảo hiểm) trong quá trình mô tô, xe máy (được bảo hiểm) đang tham gia giao thông.

Điều 6: Điều khoản loại trừ

GIC sẽ không phải chịu trách nhiệm đối với những thiệt hại về thân thể của Người được bảo hiểm trong những trường hợp sau:

1. Tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
2. Hành vi cố ý gây tai nạn của Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp. Trừ trường hợp trẻ em dưới 14 tuổi.
3. Lái xe điều khiển xe trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành hoặc có ma túy hoặc chất kích thích mà pháp luật cấm sử dụng.
4. Xe sử dụng để tập lái, đua (kể cả hợp pháp hoặc trái phép). Xe tham gia các hoạt động, sự kiện liên quan đến biểu diễn, thử xe.
5. Lái xe không có Giấy phép lái xe theo quy định pháp luật hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với loại xe bắt buộc phải có Giấy phép lái xe (mô tô, xe máy có dung tích xy lanh từ 50cm³ trở lên). Lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn.
6. Xe vận chuyển hàng trái phép, chở chất cháy nổ trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển, xếp dỡ hàng theo quy định pháp luật.
7. Bị cảm đột ngột, trúng gió, bệnh tật.
8. Ngộ độc thức ăn, uống hoặc bị ảnh hưởng do sử dụng thuốc.
9. Tai nạn do tham gia vào các hoạt động bất hợp pháp, chống cự khi bị người đang thi hành công vụ bắt giữ, truy đuổi.

Điều 7: Hợp đồng bảo hiểm và Giấy chứng nhận bảo hiểm

Giấy chứng nhận bảo hiểm do GIC cấp theo yêu cầu của Chủ hợp đồng bảo hiểm là bằng chứng ký kết Hợp đồng bảo hiểm và được điều chỉnh theo Quy tắc bảo hiểm này. Các yêu cầu sửa đổi bổ sung của Chủ hợp đồng bảo hiểm được GIC chấp thuận bằng văn bản cũng là một bộ phận của Hợp đồng bảo hiểm trong quá trình thực hiện Hợp đồng giữa GIC và Chủ hợp đồng bảo hiểm.

Điều 8: Phí bảo hiểm và số tiền bảo hiểm

1. Phí bảo hiểm: 60.000 đồng/xe/năm.
2. Số tiền bảo hiểm tối đa (cho trường hợp chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn): 40.000.000 đồng/người/vụ.

Điều 9: Hiệu lực bảo hiểm

- Thời hạn bảo hiểm là 01 năm.
- Thời điểm bắt đầu và kết thúc bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm.
- GIC chỉ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm sau khi Chủ hợp đồng bảo hiểm đã thanh toán đủ phí bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 10: Chuyển quyền sở hữu

Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu mô tô, xe máy thì quyền lợi bảo hiểm tai nạn người ngồi trên mô tô - xe máy tự động tiếp tục có hiệu lực đối với những người ngồi trên mô tô, xe máy sau thời điểm chuyển quyền sở hữu.

Trường hợp Chủ hợp đồng bảo hiểm không chấp nhận chuyển quyền lợi bảo hiểm cho người ngồi trên mô tô, xe máy sau thời điểm chuyển quyền sở hữu và có yêu cầu hoàn phí thì GIC sẽ chấm dứt các quyền lợi bảo hiểm của những Người được bảo hiểm, hoàn phí cho Chủ hợp đồng bảo hiểm theo **Điều 11** dưới đây và làm thủ tục bảo hiểm cho Chủ xe mới, nếu được yêu cầu.

Điều 11: Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời hạn bảo hiểm, GIC hoặc Chủ hợp đồng bảo hiểm có quyền chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày:

- Trường hợp Chủ hợp đồng bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm: trong vòng 15 ngày kể từ ngày nhận được thông báo chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, nếu GIC không có ý kiến thì Hợp đồng bảo hiểm mặc nhiên được chấm dứt. GIC sẽ hoàn lại cho Chủ xe 70% phí bảo hiểm của thời gian còn lại, trừ trường hợp trong thời hạn Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực đã xảy ra bất kỳ sự kiện bảo hiểm nào và đã được GIC chấp nhận trả tiền bồi thường.
- Trường hợp GIC yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, GIC sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm của thời gian còn lại cho Chủ hợp đồng bảo hiểm.

Điều 12: Quyền lợi Người được bảo hiểm:

Trường hợp tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, GIC trả tiền bảo hiểm như sau:

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết hoặc thương tật toàn bộ vĩnh viễn: được thanh toán toàn bộ Số tiền bảo hiểm quy định tại **Điều 8 – Mục 2**.
- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận tạm thời: được thanh toán chi phí y tế thực tế, hợp lý và trợ cấp mất giảm thu nhập 40.000 đồng/ngày điều trị, tối đa không quá 180 ngày/năm bảo hiểm. Tổng số tiền bảo hiểm được trả không vượt quá tỷ lệ

trả tiền tương ứng quy định tại Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành cùng Quy tắc này.

- Trường hợp Người được bảo hiểm bị thương tật bộ phận vĩnh viễn: Được bồi thường theo tỷ lệ trả tiền quy định tại Bảng tỷ lệ trả tiền bảo hiểm thương tật do GIC ban hành cùng Quy tắc này.
- Nếu tại thời điểm xảy ra tai nạn, số người thực tế trên xe (không bao gồm trẻ em dưới 7 tuổi) lớn hơn số Người được bảo hiểm ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm, thì mức trả tiền bảo hiểm sẽ giảm theo tỷ lệ giữa số Người được bảo hiểm với số người thực tế trên xe.
- Trong trường hợp lái xe điều khiển xe máy từ trên 50cm³ đến dưới 175cm³ không có giấy phép lái xe hợp lệ thì mức trả tiền bảo hiểm cho lái xe sẽ giảm 50%.
- Trẻ em dưới 7 tuổi được hưởng quyền lợi theo quy định tại **Điều 12** này.
- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền chi trả không vượt quá số tiền bảo hiểm cho Tai nạn Người ngồi trên mô tô - xe máy quy định tại **Điều 8 – Mục 2**.

Điều 13: Giải quyết hậu quả của tai nạn

- Trường hợp bị tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm, trong vòng 1 năm kể từ ngày xảy ra tai nạn, nếu Người được bảo hiểm bị chết do hậu quả của tai nạn đó: GIC sẽ trả phân chênh lệch giữa Số tiền bảo hiểm quy định tại **Điều 8** với số tiền bảo hiểm đã trả trước đó.
- Trường hợp hậu quả của tai nạn thuộc phạm vi tránh nhiệm bảo hiểm bị trầm trọng hơn do bệnh tật hoặc thương tật sẵn có của Người được bảo hiểm, hoặc điều trị thương tật thân thể không kịp thời và không theo chỉ dẫn của cơ sở y tế, thì GIC chỉ trả tiền bảo hiểm như đối với loại thương tật tương tự ở người có sức khỏe bình thường, được điều trị một cách hợp lý.

Điều 14: Trách nhiệm của Người được bảo hiểm

- Chủ hợp đồng bảo hiểm (Bên mua bảo hiểm) phải kê khai trung thực, đầy đủ các thông tin đăng ký mà GIC yêu cầu cung cấp trong Giấy yêu cầu bảo hiểm và nộp phí bảo hiểm.
- Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải áp dụng các biện pháp cần thiết và hợp lý để ngăn ngừa và hạn chế tổn thất.
- Trung thực trong việc thu thập, cung cấp các tài liệu, chứng từ hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho GIC trong quá trình xác minh tính trung thực của các tài liệu, chứng từ đó.
- Trường hợp người được bảo hiểm hoặc người thừa kế hợp pháp cố ý cung cấp thông tin không trung thực hoặc có hành vi lừa dối để được trả tiền bảo hiểm thì GIC có quyền từ

chối trả tiền bảo hiểm. Trong trường hợp có dấu hiệu phạm pháp, GIC có quyền đề nghị cơ quan pháp luật xem xét, giải quyết.

Điều 15: Thủ tục yêu cầu trả tiền bảo hiểm

Hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm bao gồm các giấy tờ sau:

1. Tờ khai tai nạn của Chủ hợp đồng bảo hiểm/ Chủ xe;
2. Giấy yêu cầu chi trả tiền bảo hiểm (theo mẫu GIC);
3. Bản sao có xác nhận của nhân viên GIC hoặc của cơ quan có thẩm quyền các giấy tờ sau: Giấy chứng nhận bảo hiểm, Giấy phép lái xe và Giấy chứng nhận đăng ký xe;
4. Biên bản tai nạn có xác nhận của công an nơi Người được bảo hiểm bị tai nạn hoặc của nhân viên do GIC chỉ định giám định hoặc các biên bản điều tra, giải quyết tai nạn của cơ quan chức năng như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, Biên bản khám nghiệm xe, Bản kết luận điều tra tai nạn của cảnh sát giao thông;
5. Chứng từ y tế liên quan đến việc điều trị thương tật của Người được bảo hiểm (trường hợp Người được bảo hiểm bị thương) như: Giấy ra viện, Bệnh án hay phiếu điều trị, Giấy chứng nhận tỷ lệ thương tật do cấp có thẩm quyền xác nhận. Giấy chứng từ, chứng từ chứng minh quyền thừa kế hợp pháp (trường hợp Người được bảo hiểm chết);
6. Các hồ sơ, chứng từ có liên quan trực tiếp đến vụ việc theo yêu cầu của GIC.

Điều 16: Thời hạn thông báo tai nạn, yêu cầu bồi thường

- Tối đa 05 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải thông báo tai nạn cho GIC bằng văn bản hoặc điện thoại qua Tổng đài chăm sóc khách hàng của GIC. Quá thời hạn trên, GIC sẽ áp dụng chế tài từ 10% đến 30% số tiền bảo hiểm.
- Trong vòng 01 năm kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải gửi đến GIC hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu trả tiền bảo hiểm.

Điều 17: Trả tiền bảo hiểm

- GIC có trách nhiệm xem xét, giải quyết và trả tiền bảo hiểm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được đầy đủ hồ sơ yêu cầu trả tiền bảo hiểm hợp lệ, trừ khi có thỏa thuận khác.
- Tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc Người đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì Người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 18: Giải quyết tranh chấp, thời hạn khiếu nại và thời hiệu khởi kiện

- Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, nếu các bên không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền theo quy định pháp luật.
- Thời hạn Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp khiếu nại GIC về quyết định trả tiền bảo hiểm là 90 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm hoặc Người được thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bảo hiểm.
- Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp.

TỔNG CÔNG TY CỔ PHẦN BẢO HIỂM TOÀN CẦU

QUY TẮC

BẢO HIỂM TỖN THẤT TOÀN BỘ, MẤT CẤP TOÀN BỘ VÀ MẤT CƯỚP TOÀN BỘ XE MÔTÔ, XE MÁY (MỞ RỘNG QUYỀN LỢI CỨU HỘ 24/7)

(Áp dụng cho chương trình “Bảo hiểm kết hợp Cứu hộ xe mô tô, xe máy 24/7”)

Trên cơ sở Người được bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm và đã nộp đầy đủ phí bảo hiểm theo quy định, Tổng Công ty Cổ phần Bảo hiểm Toàn Cầu (dưới đây gọi tắt là GIC) nhận bảo hiểm tổn thất toàn bộ, mất cắp toàn bộ và mất cướp toàn bộ xe mô tô, xe máy (mở rộng quyền lợi cứu hộ 24/7) theo các điều kiện, điều khoản quy định trong Quy tắc bảo hiểm này.

Điều 1: Giải thích từ ngữ

Thuật ngữ	Ý nghĩa
Xe mô tô, xe máy	Là tất cả các loại xe hai bánh được phép hoạt động trên đường bộ bằng động cơ của chính chiếc xe đó, trừ xe đạp máy, xe lôi, xe lam, xích lô và xe mô tô điện, xe máy điện, xe máy chuyên dùng.
Xe mô tô, xe máy được bảo hiểm	Là xe mô tô, xe máy được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm hoặc Hợp đồng bảo hiểm.
Chủ xe	Là chủ sở hữu xe mô tô, xe máy hoặc người được chủ sở hữu xe mô tô, xe máy giao chiếm hữu, sử dụng, điều khiển xe một cách hợp pháp.
Người được bảo hiểm	Là Chủ xe giao kết Hợp đồng bảo hiểm với GIC và đóng phí bảo hiểm.
Giấy yêu cầu bảo hiểm	Là bộ phận không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm, thể hiện ý muốn của Người được bảo hiểm tham gia bảo hiểm theo Quy tắc bảo hiểm này.
Số tiền bảo hiểm	Là số tiền mà Người được bảo hiểm yêu cầu bảo hiểm cho xe mô tô, xe máy. Số tiền này được ghi trên Hợp đồng bảo hiểm hoặc Giấy chứng nhận bảo hiểm.
Lái xe	Người trực tiếp điều khiển mô tô, xe máy tham gia giao thông.
Người thứ ba	Là người gây ra tổn thất cho xe mô tô, xe máy, trừ chủ sở hữu xe theo quy định của Bộ luật dân sự và những người đang do Người được bảo hiểm nuôi dưỡng.
Tổn thất toàn bộ thực tế	Xe mô tô, xe máy được bảo hiểm bị phá hủy hoàn toàn hoặc hư hỏng nghiêm trọng đến mức không thể sửa chữa, phục hồi lại được để đảm bảo lưu hành an toàn.
Tổn thất toàn bộ ước tính	Xe mô tô, xe máy được bảo hiểm bị phá hủy hoàn toàn hoặc hư hỏng đến mức nếu sửa chữa, phục hồi thì chi phí sửa chữa, phục hồi (thực tế và hợp lý) lớn hơn 75% giá trị thực tế của xe tại thời điểm xảy ra tai nạn.
Mất cướp toàn bộ xe	Toàn bộ xe mô tô, xe máy bị chiếm đoạt do bị người khác tấn công vũ lực, hoặc bị đe dọa dùng vũ lực gây nguy hiểm cho tính mạng của Chủ xe, Lái xe.
Mất cắp toàn bộ xe tại nhà	Toàn bộ xe mô tô, xe máy bị trộm cắp do kẻ trộm đột nhập vào nhà hoặc nơi cư trú, có thực hiện các hành vi cạy phá và/hoặc tấn công bằng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực gây nguy hiểm cho tính mạng của Chủ xe để chiếm đoạt toàn bộ xe mô tô, xe máy.
Mất cắp toàn bộ xe tại điểm	Toàn bộ xe mô tô, xe máy bị trộm cắp do kẻ trộm đột nhập

trông giữ xe	vào điểm trông giữ xe nơi xe mô tô, xe máy đang được trông giữ, hoặc thực hiện các hành vi lừa đảo người trông giữ xe hoặc dùng vũ lực, đe dọa dùng vũ lực gây nguy hiểm cho tính mạng của Chủ xe để chiếm đoạt toàn bộ xe mô tô, xe máy.
Điểm trông giữ xe	Là các điểm trông giữ xe của tòa nhà, bãi giữ xe công cộng có giấy phép trông giữ xe, do cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép và có phát phiếu giữ xe hoặc thẻ giữ xe.
Giá trị mua mới	Bằng giá mua xe mới có cùng tính năng, công suất và nhãn hiệu, chủng loại với xe được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất. Trong trường hợp xe có cùng tính năng, công suất và nhãn hiệu, chủng loại không còn được sản xuất thì giá trị mua mới của xe được tính bằng đúng giá mà xe đó đã được mua mới.
Giá trị của xe	Bằng giá trị mua mới của xe được bảo hiểm tại thời điểm xảy ra tổn thất nhân (x) với tỷ lệ giá trị còn lại sau khấu hao được quy định dựa trên thời gian sử dụng của xe tại Điều 17.
Thời gian sử dụng	Là số năm tính từ thời điểm đăng ký lần đầu ghi trên Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy do cơ quan Cảnh sát giao thông cấp đến thời điểm xảy ra tổn thất. Nếu Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy không ghi rõ ngày đăng ký lần đầu thì tính từ ngày sản xuất hoặc ngày ghi trên Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy.

Điều 2: Đối tượng được bảo hiểm

GIC nhận bảo hiểm tổn thất toàn bộ, mất cắp toàn bộ và mất cướp toàn bộ xe mô tô, xe máy (mở rộng quyền lợi cứu hộ 24/7) cho các loại xe mô tô, xe máy có dung tích động cơ dưới 175cm³, có đăng ký hợp lệ và có thời hạn sử dụng không quá 15 năm.

Điều 3: Phạm vi địa lý

Tổn thất được bảo hiểm trong phạm vi lãnh thổ nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 4: Phạm vi bảo hiểm

- GIC nhận bảo hiểm tổn thất toàn bộ xe mô tô, xe máy gây ra do các nguyên nhân trực tiếp sau đây:
 - Tai nạn bất ngờ và ngoài sự kiểm soát của Chủ xe, bao gồm: đâm va, lật đổ, vật thể từ bên ngoài tác động lên xe mô tô, xe máy.
 - Hỏa hoạn, cháy nổ.
 - Xe mô tô, xe máy bị tổn thất do các nguyên nhân bất khả kháng do thiên nhiên, bao gồm: Bão, lũ lụt, sạt lở, sét đánh, động đất, mưa đá, sóng thần.

2. Mất cấp toàn bộ xe tại nhà hoặc tại điểm trông giữ xe và không tìm lại được sau 60 ngày, có xác nhận của cơ quan công an.
3. Mất cướp toàn bộ xe và không tìm lại được sau 60 ngày, có xác nhận của cơ quan công an.
4. Mở rộng quyền lợi cứu hộ 24/7 cho xe mô tô, xe máy tham gia bảo hiểm.

Ngoài ra GIC còn thanh toán những chi phí cần thiết và hợp lý phát sinh trong tai nạn thuộc phạm vi bảo hiểm khi thực hiện các công việc theo yêu cầu của GIC (chi phí ngăn ngừa, chi phí kéo xe từ nơi bị nạn về nơi sửa chữa gần nhất, chi phí giám định).

Điều 5: Số tiền bảo hiểm và phí bảo hiểm:

Chương trình	Số tiền bảo hiểm theo thời hạn sử dụng của xe		Phí bảo hiểm (đã bao gồm VAT)
	Thời hạn sử dụng của xe	Số tiền bảo hiểm	
Chương trình 20 triệu	Từ 01 năm trở xuống	20.000.000 đồng	222.000 đồng/xe/năm
	Trên 01 năm đến 02 năm	18.000.000 đồng	
	Trên 02 năm đến 03 năm	16.000.000 đồng	
	Trên 03 năm đến 04 năm	14.000.000 đồng	
	Trên 04 năm đến 05 năm	12.000.000 đồng	
	Trên 05 năm đến 06 năm	10.000.000 đồng	
	Trên 06 năm đến 07 năm	9.000.000 đồng	
	Trên 07 năm đến 08 năm	8.000.000 đồng	
	Trên 08 năm đến 09 năm	7.000.000 đồng	
	Trên 09 năm đến 10 năm	6.000.000 đồng	
	Trên 10 năm đến 15 năm	4.000.000 đồng	
Chương trình 40 triệu	Từ 01 năm trở xuống	40.000.000 đồng	272.000 đồng/xe/năm
	Trên 01 năm đến 02 năm	36.000.000 đồng	
	Trên 02 năm đến 03 năm	32.000.000 đồng	
	Trên 03 năm đến 04 năm	28.000.000 đồng	
	Trên 04 năm đến 05 năm	24.000.000 đồng	
	Trên 05 năm đến 06 năm	20.000.000 đồng	
	Trên 06 năm đến 07 năm	18.000.000 đồng	
	Trên 07 năm đến 08 năm	16.000.000 đồng	
	Trên 08 năm đến 09 năm	14.000.000 đồng	
	Trên 09 năm đến 10 năm	12.000.000 đồng	
	Trên 10 năm đến 15 năm	8.000.000 đồng	
Chương trình 70 triệu	Từ 01 năm trở xuống	70.000.000 đồng	472.000 đồng/xe/năm
	Trên 01 năm đến 02 năm	63.000.000 đồng	
	Trên 02 năm đến 03 năm	56.000.000 đồng	
	Trên 03 năm đến 04 năm	49.000.000 đồng	
	Trên 04 năm đến 05 năm	42.000.000 đồng	
	Trên 05 năm đến 06 năm	35.000.000 đồng	
	Trên 06 năm đến 07 năm	31.500.000 đồng	
	Trên 07 năm đến 08 năm	28.000.000 đồng	
Trên 08 năm đến 09 năm	24.500.000 đồng		

	Trên 09 năm đến 10 năm	21.000.000 đồng	
	Trên 10 năm đến 15 năm	14.000.000 đồng	

Điều 6: Điều khoản loại trừ

GIC không chịu trách nhiệm bồi thường trong các trường hợp sau đây:

1. Xe mô tô, xe máy đang có tranh chấp dân sự. Loại trừ này sẽ được bãi bỏ khi tranh chấp được giải quyết xong bằng bản án hay thỏa thuận giữa các bên có tranh chấp.
2. Tồn thất, thiệt hại do hành vi lừa đảo, lợi dụng lòng tin của bất kỳ người nào đối với Chủ xe.
3. Hành động cố ý gây tai nạn hoặc cố ý gây thiệt hại của Chủ xe, Lái xe; hành vi gian lận, không trung thực, thông đồng với kẻ gian của Chủ xe.
4. Xe mô tô, xe máy bị mất do trộm đột nhập vào nhà mà không có dấu vết đập hoặc cạy phá; trộm sử dụng chìa khóa hoặc công cụ, thiết bị mở khóa để đột nhập hoặc tồn thất không có bằng chứng, không lý giải được, hoặc do sự bất cẩn của chủ xe gây ra.
5. Xe mô tô, xe máy bị mất cắp tại điểm trông giữ xe do lỗi của chủ xe hoặc do chủ xe bị lừa đảo, dụ dỗ.
6. Xe mô tô, xe máy sử dụng để tập lái, đua (kể cả hợp pháp hoặc trái phép). Xe mô tô, xe máy tham gia các hoạt động, sự kiện liên quan đến biểu diễn, chạy thử.
7. Sử dụng xe mô tô, xe máy bị tai nạn khi thực hiện các hoạt động bất hợp pháp.
8. Tại thời điểm điều khiển xe mô tô, xe máy bị tai nạn, Lái xe không có Giấy phép lái xe hợp lệ theo quy định pháp luật hoặc Giấy phép lái xe không phù hợp đối với xe mô tô, xe máy bắt buộc phải có Giấy phép lái xe. Lái xe bị tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe có thời hạn hoặc không thời hạn.
9. Lái xe đang điều khiển xe mô tô, xe máy trên đường mà trong máu có nồng độ cồn vượt quá quy định của pháp luật hiện hành hoặc có các chất kích thích khác mà pháp luật cấm sử dụng.
10. Xe mô tô, xe máy đi vào đường cấm, khu vực cấm, đường ngược chiều, rẽ, quay đầu tại nơi bị cấm, vượt đèn đỏ hoặc không chấp hành theo hiệu lệnh của người điều khiển giao thông; mô tô, xe máy đi đêm không có thiết bị chiếu sáng theo quy định;
11. Xe mô tô, xe máy vận chuyển hàng trái phép, chở chất cháy nổ trái phép hoặc không thực hiện đầy đủ các quy định về vận chuyển, xếp dỡ hàng theo quy định pháp luật.
12. Tồn thất vô hình do giảm giá trị thương mại, hao mòn trong khi sử dụng, rỉ sét, hư hỏng bộ phận của xe mô tô, xe máy được bảo hiểm trong quá trình sử dụng hoặc do sự trưng dụng, tịch thu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
13. Chiến tranh và các nguyên nhân khác như: nội chiến, bạo động, đình công;
14. Mất cắp bộ phận xe.
15. Tai nạn xảy ra ngoài lãnh thổ nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Điều 7: Hợp đồng bảo hiểm

Giấy chứng nhận bảo hiểm do GIC cấp theo yêu cầu của Người được bảo hiểm là bằng chứng của Hợp đồng bảo hiểm và được điều chỉnh theo Quy tắc bảo hiểm này. Thỏa thuận sửa đổi, bổ sung bằng văn bản do các bên ký kết là bộ phận không tách rời của Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 8: Thời hạn bảo hiểm

- Thời hạn bảo hiểm là 01 năm.
- Thời điểm bắt đầu và kết thúc bảo hiểm được ghi trên Giấy chứng nhận bảo hiểm/Hợp đồng bảo hiểm.
- GIC chỉ cấp Giấy chứng nhận bảo hiểm sau khi Người được bảo hiểm đã thanh toán đủ phí bảo hiểm theo quy định tại Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm.

Điều 9: Chuyển quyền sở hữu

Trong thời hạn bảo hiểm, nếu có sự chuyển quyền sở hữu xe mô tô, xe máy được bảo hiểm, thì quyền lợi bảo hiểm vẫn có hiệu lực đối với Chủ xe mới. Trường hợp Người được bảo hiểm không chấp nhận chuyển quyền lợi bảo hiểm và có yêu cầu hoàn phí thì GIC sẽ chấm dứt các quyền lợi bảo hiểm của Người được bảo hiểm, hoàn phí cho Người được bảo hiểm theo **Điều 10** dưới đây và làm thủ tục bảo hiểm cho Chủ xe mới, nếu được yêu cầu.

Điều 10: Chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm

Trong thời hạn bảo hiểm, GIC hoặc Người được bảo hiểm có quyền chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo cho bên kia bằng văn bản trước 15 ngày.

- Trường hợp Người được bảo hiểm yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, GIC sẽ hoàn lại cho Người được bảo hiểm 70% phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại, trừ trường hợp xe mô tô, xe máy của Người được bảo hiểm đã xảy ra sự kiện bảo hiểm và được GIC chấp nhận trả tiền bồi thường.
- Trường hợp GIC yêu cầu chấm dứt Hợp đồng bảo hiểm, GIC sẽ hoàn lại toàn bộ phí bảo hiểm của thời gian hiệu lực còn lại cho Người được bảo hiểm.

Điều 11: Trách nhiệm của Chủ xe, Lái xe

1. Khi tai nạn xảy ra, Chủ xe, Lái xe có trách nhiệm:
 - Tích cực cứu chữa, hạn chế thiệt hại về người và tài sản, bảo vệ hiện trường tai nạn, báo ngay cho Cơ quan công an có thẩm quyền và GIC nơi gần nhất hoặc Tổng đài chăm sóc khách hàng của GIC để phối hợp giải quyết tai nạn.
 - Trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp: Chủ xe, Lái xe phải thông báo ngay cho cơ quan Công an cấp quận, huyện và trụ sở, Công ty thành viên của GIC nơi gần nhất hoặc Tổng đài chăm sóc khách hàng của GIC và chính quyền địa phương nơi xảy ra vụ việc.

- Không được di chuyển, tháo gỡ hoặc sửa chữa tài sản khi chưa có ý kiến của GIC, trừ trường hợp làm như vậy là cần thiết để đảm bảo an toàn cho người và tài sản hoặc phải thi hành theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền.
 - Trong vòng 05 ngày kể từ ngày xảy ra tổn thất, chủ xe phải thông báo sự việc cho GIC bằng văn bản.
2. Chủ xe có nghĩa vụ khai báo đầy đủ và trung thực thông tin tai nạn, thu thập, cung cấp các tài liệu, chứng từ trong hồ sơ yêu cầu bồi thường và tạo điều kiện thuận lợi cho GIC trong quá trình xác minh tính trung thực của các tài liệu, chứng từ đó.
 3. Trường hợp vụ tai nạn liên quan đến trách nhiệm của Người thứ ba, Chủ xe phải bảo lưu và chuyển quyền yêu cầu người thứ ba bồi hoàn cho GIC kèm theo toàn bộ hồ sơ chứng từ cần thiết và hợp tác chặt chẽ với GIC đòi lại Người thứ ba trong phạm vi số tiền đã được GIC bồi thường.

Trường hợp Chủ xe, Lái xe không thực hiện đầy đủ trách nhiệm quy định tại Điều này, thì GIC có thể từ chối một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường tương ứng với mức độ lỗi của Chủ xe, Lái xe.

Điều 12: Quyền và nghĩa vụ của Người được bảo hiểm:

1. Yêu cầu GIC giải thích các điều kiện, điều khoản bảo hiểm;
2. Yêu cầu GIC trả tiền bồi thường theo thỏa thuận trong hợp đồng bảo hiểm khi xảy ra sự kiện bảo hiểm;
3. Thông báo những trường hợp có thể làm tăng rủi ro hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của GIC trong quá trình thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của GIC;
4. Đơn phương đình chỉ thực hiện hợp đồng bảo hiểm theo quy định của pháp luật;
5. Khi yêu cầu bảo hiểm, Người được bảo hiểm phải kê khai đầy đủ và trung thực những nội dung trong Giấy yêu cầu bảo hiểm;
6. Trung thực trong việc khai báo và cung cấp các thông tin, tài liệu, chứng từ chính xác liên quan đến sự kiện bảo hiểm;
7. Các quyền và nghĩa vụ khác được quy định trong Hợp đồng bảo hiểm/Giấy chứng nhận bảo hiểm và các thỏa thuận khác giữa các bên theo quy định pháp luật.

Điều 13: Quyền và nghĩa vụ của GIC

1. Yêu cầu Người được bảo hiểm cung cấp đầy đủ, trung thực thông tin liên quan đến việc giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm;
2. Đơn phương đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm cố tình cung cấp thông tin sai sự thật, tài liệu giả cho GIC hoặc không thông báo những trường hợp có thể làm tăng rủi ro hoặc làm phát sinh thêm trách nhiệm của GIC trong quá trình thực hiện Hợp đồng bảo hiểm theo yêu cầu của GIC. Người được bảo

hiểm vẫn phải thanh toán phí bảo hiểm cho GIC đến thời điểm đình chỉ thực hiện Hợp đồng bảo hiểm;

3. Từ chối trả tiền bảo hiểm trong trường hợp Người được bảo hiểm không trung thực trong việc thực hiện các quy định trong Quy tắc này;
4. Giải thích cho Người được bảo hiểm về quy tắc, điều khoản, biểu phí bảo hiểm;
5. Trả tiền bồi thường bảo hiểm trong vòng 15 ngày làm việc kể từ khi nhận được hồ sơ yêu cầu bồi thường đầy đủ, hợp lệ; không quá 30 ngày làm việc trong trường hợp GIC phải tiến hành xác minh hồ sơ, hoặc 60 ngày trong trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp. Trong trường hợp GIC không đủ thẩm quyền để xác minh các yếu tố trong hồ sơ thì hồ sơ bồi thường được coi là đầy đủ và hợp lệ sau khi có kết luận chính thức của cơ quan chức năng có thẩm quyền. Sau 90 ngày kể từ ngày GIC có văn bản đề nghị cơ quan chức năng có thẩm quyền tiến hành xác minh mà chưa có kết quả xác minh thì GIC phải chủ động tiến hành xác minh, xem xét giải quyết bồi thường;
6. Trường hợp từ chối bồi thường, GIC phải giải thích bằng văn bản lý do từ chối bồi thường trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày GIC nhận được hồ sơ bồi thường đầy đủ hợp lệ;
7. Phối hợp chặt chẽ với Người được bảo hiểm và cơ quan chức năng để giải quyết tổn thất;
8. Hướng dẫn Người được bảo hiểm thu thập tài liệu để lập hồ sơ bồi thường theo quy định tại **Điều 16** quy tắc này.

Điều 14: Thời hạn thông báo tổn thất, yêu cầu bồi thường

1. Trong vòng 05 ngày kể từ thời điểm xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải gửi thông báo tổn thất cho GIC bằng văn bản. Quá thời hạn này, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp sẽ bị khấu trừ một phần hoặc toàn bộ số tiền bồi thường, trừ trường hợp bất khả kháng.
2. Trong vòng 01 năm kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp phải gửi đến GIC hồ sơ yêu cầu bồi thường. Quá thời hạn trên, Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp sẽ mất quyền yêu cầu bồi thường. Thời gian xảy ra sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan khác không tính vào thời hạn yêu cầu bồi thường.

Điều 15: Giám định tổn thất

- Khi xảy ra sự kiện bảo hiểm, GIC hoặc người được GIC ủy quyền thực hiện giám định tổn thất để xác định nguyên nhân và mức độ tổn thất với sự có mặt của Người được bảo hiểm và/hoặc Lái xe, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan hoặc người đại diện hợp pháp của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Trong trường hợp GIC và Người được bảo hiểm không thống nhất về nguyên nhân và mức độ tổn thất thì hai bên có thể thỏa thuận

chọn cơ quan giám định độc lập thực hiện việc giám định. Trường hợp GIC và Người được bảo hiểm không thỏa thuận được việc trưng cầu giám định độc lập thì một trong hai bên được yêu cầu Tòa án nơi xảy ra tổn thất hoặc nơi cư trú của Người được bảo hiểm chỉ định giám định độc lập. Kết luận của giám định độc lập có giá trị bắt buộc đối với các bên.

Điều 16: Hồ sơ yêu cầu trả tiền bồi thường

Hồ sơ yêu cầu bồi thường bao gồm các giấy tờ sau:

1. Thông báo tổn thất và yêu cầu bồi thường (theo mẫu do GIC cung cấp).
2. Bản sao có xác nhận của nhân viên GIC hoặc cơ quan có thẩm quyền các giấy tờ sau:
 - a. Giấy chứng nhận bảo hiểm.
 - b. Giấy phép lái xe của Lái xe.
 - c. Giấy chứng nhận đăng ký xe.
3. Bản sao hồ sơ tai nạn của Công an nơi thụ lý tai nạn bao gồm:
 - a. Sơ đồ hiện trường tai nạn giao thông.
 - b. Biên bản khám nghiệm hiện trường.
 - c. Biên bản khám nghiệm xe liên quan tới tai nạn giao thông.
 - d. Biên bản giải quyết tai nạn giao thông (nếu có).
 - e. Bản kết luận điều tra tai nạn của Công an (nếu có).
 - f. Quyết định của Tòa án về việc chỉ định giám định độc lập (nếu có)
4. Phiếu hoặc thẻ giữ xe, giấy phép của điểm trông giữ xe (trường hợp xe bị mất cắp toàn bộ tại điểm trông giữ xe);
5. Biên bản mất cắp, mất cướp xe có xác nhận của cơ quan có thẩm quyền (trường hợp xe bị mất cắp, mất cướp).
6. Giấy chuyển quyền thụ hưởng, định đoạt tài sản và giấy chuyển quyền yêu cầu bồi hoàn trong trường hợp tổn thất của xe mô tô, xe máy do người thứ ba gây ra.
7. Các giấy tờ khác có liên quan đến việc giải quyết bồi thường (nếu có).

Điều 17: Tỷ lệ giá trị còn lại sau khấu hao:

Trong trường hợp xảy ra tổn thất, GIC sẽ căn cứ vào bảng tỷ lệ giá trị còn lại sau khấu hao để xác định Giá trị của xe làm cơ sở bồi thường:

Thời gian sử dụng xe mô tô, xe máy	Tỷ lệ giá trị còn lại sau khấu hao
Từ 01 năm trở xuống	100%
Trên 01 năm đến 02 năm	90%
Trên 02 năm đến 03 năm	80%
Trên 03 năm đến 04 năm	70%
Trên 04 năm đến 05 năm	60%
Trên 05 năm đến 06 năm	50%
Trên 06 năm đến 07 năm	45%
Trên 07 năm đến 08 năm	40%

Trên 08 năm đến 09 năm	35%
Trên 09 năm đến 10 năm	30%
Trên 10 năm đến 15 năm	20%

Điều 18: Căn cứ giải quyết bồi thường

Trường hợp tổn thất toàn bộ thuộc phạm vi bảo hiểm, GIC trả tiền bồi thường như sau:

- Nếu Giá trị của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất bằng hoặc nhỏ hơn Số tiền bảo hiểm được quy định tại **Điều 5** thì GIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm số tiền bằng Giá trị của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất.
- Nếu Giá trị của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất lớn hơn Số tiền bảo hiểm được quy định tại **Điều 5** thì GIC sẽ bồi thường cho Người được bảo hiểm toàn bộ Số tiền bảo hiểm.
- Trong mọi trường hợp, tổng số tiền bồi thường của GIC không vượt quá Số tiền bảo hiểm quy định tại **Điều 5**.

Điều 19: Chế tài bồi thường

1. Áp dụng chế tài từ 10% đến 30% số tiền bồi thường trong trường hợp:
 - Chủ xe, lái xe không khai báo kịp thời trong vòng 05 ngày (trừ trường hợp có lý do chính đáng).
 - Chủ xe/lái xe không thông báo ngay cho GIC hoặc cơ quan công an có thẩm quyền, cảnh sát giao thông hoặc đội phòng cháy chữa cháy (trường hợp xảy ra cháy, nổ).
 - Xe chạy quá tốc độ cho phép trên 20% quy định của pháp luật (trừ trường hợp có lý do chính đáng).
2. Áp dụng chế tài từ 30-50% trong trường hợp:
 - Chủ xe/lái xe tự ý thương lượng bồi thường; di dời hiện trường khi không có sự đồng ý của GIC (trừ trường hợp có yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền).
 - Xe chở vượt 01 người so với số người theo đăng ký.
3. Áp dụng chế tài từ 50% đến toàn bộ số tiền bồi thường trong trường hợp:
 - Người được bảo hiểm không thực hiện chuyển quyền yêu cầu Người thứ ba bồi hoàn cho GIC.
 - Xe chở vượt từ 02 người trở lên so với số người theo đăng ký.
 - Chủ xe/lái xe khai báo không trung thực về diễn biến và nguyên nhân tổn thất đối với xe tham gia bảo hiểm.

Điều 20: Bảo hiểm trùng

Trường hợp xe mô tô, xe máy được bảo hiểm trùng theo nhiều Hợp đồng bảo hiểm khác nhau thì trách nhiệm của mỗi Hợp đồng bảo hiểm chỉ giới hạn theo tỷ lệ giữa số tiền bảo hiểm ghi trên Hợp đồng bảo hiểm đó so với tổng số tiền bảo hiểm của tất cả các Hợp đồng bảo hiểm.

Điều 21: Trả tiền bảo hiểm

Tiền bảo hiểm được trả cho Người được bảo hiểm hoặc người đại diện hợp pháp của Người được bảo hiểm. Trường hợp Người được bảo hiểm bị chết thì Người thừa kế hợp pháp được nhận số tiền đó.

Điều 22: Thu hồi tài sản sau bồi thường

Tài sản thuộc quyền sở hữu của GIC sau khi bồi thường là toàn bộ xe mô tô, xe máy bị tổn thất; xe mô tô, xe máy tìm thấy sau khi mất cắp, mất cướp. GIC có thể từ chối nhận xe mô tô, xe máy hư hỏng sau khi giải quyết bồi thường nếu xét thấy không có giá trị và Người được bảo hiểm vẫn phải có trách nhiệm xử lý xe mô tô, xe máy bị tổn thất.

Nếu giá trị của xe lớn hơn số tiền bảo hiểm, GIC sẽ thu hồi giá trị còn lại của xe (sau khi trừ đi các khoản chi phí thu hồi xe) theo tỷ lệ phần trăm giữa số tiền bảo hiểm và giá trị của xe tại thời điểm xảy ra tổn thất.

Điều 23: Giải quyết tranh chấp, thời hạn khiếu nại và thời hiệu khởi kiện

- Mọi tranh chấp có liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm, nếu các bên không thỏa thuận được bằng thương lượng thì một trong hai bên được quyền khởi kiện tại Tòa án có thẩm quyền.
- Thời hạn Người được bảo hiểm hoặc Người thừa kế hợp pháp khiếu nại GIC về quyết định bồi thường là 90 ngày kể từ ngày Người được bảo hiểm hoặc Người được thừa kế hợp pháp nhận được thông báo trả tiền bồi thường.
- Thời hiệu khởi kiện về Hợp đồng bảo hiểm là 03 năm kể từ ngày phát sinh tranh chấp.

Điều 24: Quyền lợi mở rộng “Cứu hộ 24/7”:

Mô tô, xe máy tham gia bảo hiểm theo quy tắc này sẽ được sử dụng miễn phí dịch vụ cứu hộ giao thông của Công ty TNHH JBR-M-VN mà GIC đã ký Hợp đồng dịch vụ khi gặp tai nạn hoặc sự cố kỹ thuật trong lúc đang tham gia giao thông trên địa bàn các tỉnh thành mà Công ty TNHH JBR-M-VN cung ứng dịch vụ và được thông báo tại <http://www.jbr-m.com.vn/>.

Nội dung dịch vụ cứu hộ bao gồm:

- Hỗ trợ khắc phục tạm thời, tại chỗ các hư hỏng do tai nạn hoặc sự cố kỹ thuật bất ngờ như nổ lốp, kẹt ga, kẹt thắng, lỗi hệ thống điện... của xe được bảo hiểm. Hỗ trợ khắc phục việc xe được bảo hiểm không hoạt động được do mất chìa khóa, trộm cạy phá hư ổ khóa.
- Trong trường hợp không khắc phục được các sự cố ngay tại chỗ hoặc Lái xe không đủ khả năng điều khiển xe do bị thương khi xe gặp tai nạn, JBR-M-VN sẽ dùng xe tải chuyên dụng để chuyển mô tô, xe máy được bảo hiểm về điểm sửa chữa hoặc về nhà của Lái xe/Chủ xe trong phạm vi tỉnh/thành phố nơi sự cố xảy ra. Trường hợp xe cần được vận chuyển liên tỉnh/thành phố thì quãng đường vận chuyển miễn phí tối đa là 50km, nếu

vượt quá 50km thì Lái xe /Chủ xe phải chi trả cho Công ty JBR-M-VN phụ phí 100.000 đồng/tỉnh thành.

- Vận chuyển xăng tiếp tế đến địa điểm của mô tô, xe máy được bảo hiểm khi mô tô, xe máy này bị hết xăng. Chi phí mua xăng do Lái xe/Chủ xe chi trả và được tính theo giá thị trường tại thời điểm cứu hộ.